

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước  
công trình khai thác nước dưới đất tại thôn Sơn Đông, xã Yên Vượng,  
huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP;*

*Xét bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Thịnh An Bình và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 289/TTr-STNMT ngày 20/6/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất (gia hạn lần 1) số 32/GP-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh như sau:

1. Tên tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH Thịnh An Bình (Địa chỉ: thôn Sơn Đông, xã Yên Vượng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

2. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: giếng khoan khai thác nước dưới đất tại thôn Sơn Đông, xã Yên Vượng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

3. Mục đích sử dụng nước của công trình: phục vụ sản xuất và sinh hoạt (khai thác nước dùng cho sản xuất phi nông nghiệp).

4. Lưu lượng khai thác: 15 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

5. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: khai thác nước dùng cho sản xuất và sinh hoạt (khai thác nước dùng cho sản xuất phi nông nghiệp) 15 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

6. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: nước thiên nhiên dùng cho khai khoáng 40.000 đồng/m<sup>3</sup>.

7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp 18.910.000 đồng (*Mười tám triệu, chín trăm mười nghìn đồng chẵn*).

8. Phương án nộp tiền: nộp 01 lần cho cả thời gian phê duyệt.

9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp: Theo thông báo của cơ quan Thuế và quy định của pháp luật về quản lý thuế.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất mười (10) ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP.

2. Công ty TNHH Thịnh An Bình có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP; đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực sẽ bị xử lý, truy thu theo quy định.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 41/2021/NĐ-CP thì Công ty TNHH Thịnh An Bình phải lập hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thịnh An Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý tài nguyên nước-BTNMT;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- PCVP UBND tỉnh, Phòng THNC, Trung tâm THCB;
- UBND xã Yên Vượng;
- Lưu: VT, KT (NNT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Trọng Quỳnh**